

chuyên? bom, PT RMC
B

THỊ ỦY TỪ SƠN
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số: 02 - HD/BTCTU

Từ Sơn, ngày 18 tháng 10 năm 2021

ĐẢNG ỦY TRƯỞNG CAO ĐẲNG KINH TẾ KỸ THUẬT VÀ THỦY SẢN	
CV	Số: 57
ĐẾN	Ngày: 20 / 10 / 2021

HƯỚNG DẪN

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng
đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ
lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021

Căn cứ Quy định số 132- QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Hướng dẫn số 21-HD/BTCTW, ngày 18/10/2019 của Ban Tổ chức Trung ương về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 06- HD/BTCTU, ngày 22/11/2019 và Công văn số 350- CV/BTCTU, ngày 13/10/2021 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Bắc Ninh về việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình tổ chức cơ sở đảng và tình hình thực tế địa phương;

Được sự ủy nhiệm của Thường trực Thị ủy, Ban Tổ chức Thị ủy hướng dẫn “Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2021”, cụ như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển

hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

II. NỘI DUNG

A. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể:

- Ban thường vụ Thị ủy; cấp ủy cơ sở.
- Tập thể thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân các cấp.
- Đối với Ủy ban MTTQ Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội: Ban Thường trực Ủy ban MTTQ thị xã và cấp phường; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã; Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở.
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban và tương đương thị xã.

1.2. Cá nhân:

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ thị xã (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm chi bộ; với cấp ủy của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy).

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Thị ủy; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí cấp ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.

- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.

- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

- **Đặc biệt lưu ý:** Kết quả công tác chỉ đạo, tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 - 2026 của chi, đảng bộ mình.

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

* *Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước:* Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại khoản (a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả về lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 1**. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 3 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 2**.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Thị ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo các phòng, ban, đoàn thể thị xã... và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý; cấp ủy, tổ chức đảng gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý (nếu cần).

- Ban Tổ chức Thị ủy có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý và nội dung kiểm điểm.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã hoàn thành kiểm điểm. Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Cấp ủy cấp trên lập các đoàn công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm và phân công cấp ủy viên, cán bộ, chuyên viên theo dõi của các Ban Xây dựng Đảng dự, chỉ đạo và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp dưới để báo cáo cấp ủy.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Thị ủy tối thiểu là 01 đến 02 ngày, nếu được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1,5 đến 02 ngày; cấp ủy cơ sở, tập thể các phòng, ban, đoàn thể thị xã tối thiểu ½ ngày, những nơi được Ban Thường vụ Thị ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là 1 ngày.

B. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1. Đối tượng

- Đảng bộ thị xã.
- Đảng bộ cơ sở và chi bộ cơ sở.
- Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở.

2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng*: Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*: Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa phương, cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

Khung tiêu chí đánh giá chất lượng các tổ chức đảng được cụ thể hóa (Có phụ lục kèm theo).

3. Khung tiêu chuẩn, các mức chất lượng

3.1. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo và có sản phẩm cụ thể; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo. Đạt từ **90** điểm trở lên và đảm bảo các điều kiện:

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá cấp độ “tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

3.2. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành tốt nhiệm vụ:

Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, chuyên môn nghiệp vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “trung bình” trở lên; đạt từ **70** đến dưới **90** điểm hoặc đạt từ **90** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đảm bảo các điều kiện:

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

3.3. Đảng bộ (chi bộ) hoàn thành nhiệm vụ:

- Các tiêu chí đều được đánh giá đạt cấp độ “trung bình” trở lên; đạt từ **50** đến dưới **70** điểm hoặc đạt từ **70** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3.4. Không hoàn thành nhiệm vụ:

Là đảng bộ (chi bộ) đạt dưới **50** điểm hoặc đạt từ **50** điểm trở lên nhưng chưa đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

Chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền.

Đối với đánh giá, xếp loại Đảng bộ thị xã: Theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng:

- Ban Thường vụ Thị ủy chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc Thị ủy.

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (**xuất sắc** đạt từ 90% số điểm trở lên; **tốt** đạt từ 70% đến 89% số điểm; **trung bình** đạt từ 50% đến 69% số điểm; **kém** đạt dưới 50% số điểm) của từng tiêu chí đánh giá đã được cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, Đảng ủy, chi ủy đối với chi bộ (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được của từng tiêu chí đánh giá để tự xếp từng tiêu chí đánh giá đạt cấp độ "**Xuất sắc**" hoặc "**Tốt**" hoặc "**Trung bình**" hoặc "**Kém**" vào cột tương ứng trong **Mẫu 03**.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong **Mẫu 03**, hội nghị ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 1 trong 4 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ thị xã: Theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Thị ủy:

Ban tổ chức Thị ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến đánh giá, xếp loại của các chủ thể liên quan ở cấp thị xã.

- Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ phường gửi lấy ý kiến: (1) Các Ban xây dựng Đảng và Văn Phòng Thị ủy; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp thị xã.

- Đối với Đảng bộ Công an, Quân sự, cơ quan và chi bộ cơ sở gửi lấy ý kiến: (1) Các Ban xây dựng Đảng và Văn Phòng Thị ủy; (2) Thường trực hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân thị xã.

c) Đối với đánh giá, xếp loại của chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở gửi lấy ý kiến: (1) Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp phường (chi bộ trực thuộc Đảng ủy khối cơ quan lấy ý kiến: Chính quyền, đoàn thể cùng cấp).

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức Thị ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ Thị ủy (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng chi, đảng bộ cơ sở), ban thường vụ Thị ủy (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng trực thuộc) xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

Thường vụ Đảng ủy (Bí thư nơi không có Ban Thường vụ) chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo Đảng ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc.

II. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn Đảng bộ thị xã (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

- c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm
- d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước
- đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong Mẫu 02; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Quyết định mức xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ; sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên, mức xếp loại chất lượng đảng viên phải được trên 1/2 số đảng viên chính thức bỏ phiếu tán thành.

III. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

1. Đối tượng

- Ban thường vụ Thị ủy; cấp ủy cơ sở; Thường trực HĐND, tập thể lãnh đạo UBND thị xã; Ban Thường trực Ủy ban MTTQ thị xã và cấp phường; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã; Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp cơ sở; Tập thể lãnh đạo các phòng, ban và tương đương thị xã.

2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị; có đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong địa phương, ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc cấp mình. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt

cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Ban Thường vụ Thị ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại chất lượng thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

- Ban Thường vụ Thị ủy; cấp ủy cơ sở; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan cấp thị xã tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá và xếp loại chất lượng thuộc diện Đảng ủy quản lý.

5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng loại hình đối tượng, tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 01** và báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức Thị ủy sau khi tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, gửi lấy ý kiến:

a) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở, Thường trực UB MTTQ, Ban Thường vụ các đoàn thể thị xã lấy ý kiến: các Ban xây dựng Đảng, và Văn Phòng Thị ủy.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý các phòng, ban, và tương đương ở cấp thị xã:

- Thường trực hội đồng nhân dân đánh giá xếp loại các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

- Thường trực ủy ban nhân dân thị xã đánh giá xếp loại các tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc.

(Kết quả giá, xếp loại của Thường trực hội đồng nhân dân thị xã, ủy ban nhân dân thị xã gửi về Ban Thường vụ Thị ủy qua Ban Tổ chức Thị ủy).

c) Đối với đánh giá, xếp loại ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và cấp phường; ban thường vụ các đoàn thể chính trị - thị xã và ban chấp hành cơ sở:

Ban Thường vụ Thị ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét quyết định xếp loại chất lượng ban thường trực UBMTTQ Việt Nam thị xã và ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã.

Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét quyết định xếp loại chất lượng ban thường trực UBMTTQ Việt Nam cấp phường và ban thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội cấp phường.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy, bộ phận tổ chức có thẩm quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá và kết quả tham gia đánh giá của các chủ thể để báo cáo ban thường vụ Thị ủy, cấp ủy xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

IV. Đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

- Thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Quy định số 670-QĐ/TU ngày 29/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc ban hành quy chế đánh giá cán bộ. Bổ sung vào tiêu chí đánh giá, xếp loại về: tinh thần đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và có sản phẩm cụ thể lượng hóa được; trách nhiệm nêu gương của cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp.

- Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức, tập thể, cá nhân ở địa phương, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại chất lượng người đứng đầu. Mức

xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu.

- Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo chức danh tương đương ở từng cấp, từng ngành, từng lĩnh vực.

V. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên

- Đối với tổ chức đảng: Đảng ủy cơ sở lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng trong năm.

- Đối với đảng viên: Các cấp ủy lựa chọn những đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

- Đề nghị Ban Thường vụ Thị ủy tặng giấy khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền:

+ **Tập thể:** Đảng bộ cơ sở chọn 1 chi bộ “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **5 năm liền** (có Quyết định hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc từ năm 2017 trở về trước là TSVM tiêu biểu kèm theo).

+ **Cá nhân:** Đảng bộ dưới 300 đảng viên chọn 2 cá nhân, từ 300 đảng viên chọn 3 cá nhân, mỗi chi bộ chọn 1 cá nhân đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” **5 năm liền** (có Quyết định hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm kèm theo).

* **Lưu ý:** Không đề nghị khen thưởng những chi bộ, đảng viên 1 trong 5 năm trước đã được Ban Thường vụ Thị ủy tặng giấy khen 5 năm liền.

VI. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

- Ở những nơi có điều kiện nên tổ chức đánh giá theo tháng, quý, 06 tháng; có thể thí điểm các phương pháp đánh giá phù hợp, có hiệu quả và đảm bảo kết quả thực chất hơn.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Quy định số 132-QĐ/TW, ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp hướng dẫn việc nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và cụ thể hóa nội dung kiểm điểm cho phù hợp với từng đối tượng tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý và từng đối tượng đảng viên, nhất là đối với đảng viên hưu trí không tham gia công tác tại địa

phương.

2. Các cấp ủy trực thuộc Thị ủy; lãnh đạo các phòng, ban, đoàn thể thị xã cụ thể hóa thực hiện ở cấp mình và cấp cơ sở; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra cấp dưới chuẩn bị và tổ chức kiểm điểm bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, tiến độ đề ra. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và giúp đỡ đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

3. Khi kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm, cấp ủy cấp dưới mời đại diện cấp ủy, cán bộ, chuyên viên theo dõi các ban tham mưu, giúp việc của Thị ủy dự, chỉ đạo.

Báo cáo tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở; tập thể lãnh đạo, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý gửi về Ban Tổ chức Thị ủy trước ngày **05/12/2021** để Ban Tổ chức Thị ủy tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Thị ủy đánh giá, xếp loại chất lượng. Hồ sơ báo cáo bao gồm:

a. Đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở:

- Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm, xếp loại theo từng tiêu chí (có bản phụ lục tự trừ điểm, giải trình rõ lý do trừ điểm kèm theo).

- Kết quả xếp loại thi đua của ngành dọc cấp trên (chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội).

- Công văn của cấp ủy đề nghị khen thưởng chi, đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (kèm theo báo cáo thành tích) (nếu đề nghị).

(Lưu ý: Trước ngày 20/01 hằng năm, các chi, đảng bộ cơ sở gửi hồ sơ đăng ký chi, đảng bộ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ gửi về Ban Thường vụ Thị ủy (qua Ban Tổ chức Thị ủy).

b. Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, cá nhân lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý:

- Báo cáo tự kiểm điểm của tập thể, cá nhân;

- Biên bản hội nghị kiểm điểm, kết quả biểu quyết (bằng phiếu kín) đề nghị mức xếp loại tập thể và từng thành viên lãnh đạo.

- Bản tổng hợp kết quả xếp loại từng thành viên lãnh đạo.

- Riêng hồ sơ kiểm điểm cá nhân lãnh đạo, quản lý có thêm: nhận xét của cấp ủy nơi công tác và cấp ủy nơi cư trú; kê khai tài sản theo mẫu hiện hành; bổ sung lý lịch (nếu có thay đổi).

4. Ban Tổ chức Thị ủy đề nghị:

- Các ban xây dựng Đảng Thị ủy và Văn Phòng Thị ủy đề xuất bằng văn bản những nội dung gợi ý kiểm điểm đối với tập thể và cá nhân cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý (nếu thấy có vấn đề cần thiết) gửi Ban Tổ chức Thị ủy trước **ngày 25/11/2021** để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Thị ủy xem xét, gợi ý những nội dung cần đi sâu kiểm điểm, đồng thời phối hợp với Ban Tổ chức Thị ủy theo dõi, hướng dẫn việc kiểm điểm của cấp ủy và cá nhân đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thị ủy quản lý.

- **Trước ngày 05/12/2021**, HDND, UBND, các ban xây dựng Đảng Thị ủy và Văn Phòng Thị ủy; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thị xã chủ động đánh giá, xếp loại các tổ chức cấp dưới theo ngành dọc; đồng thời thông báo kết quả đánh giá, xếp loại cho cấp ủy trực thuộc Thị ủy và Ban Tổ chức Thị ủy làm cơ sở đánh giá, xếp loại.

Hướng dẫn này thay thế các Hướng dẫn trước về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức Đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Tổ chức Thị ủy để xem xét, giải quyết/.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (b/c);
- Hướng trực Thị ủy (b/c);
- Các đ/c Thị ủy viên;
- Các Chi, đảng bộ cơ sở;
- Các phòng, ban, đoàn thể thị xã;
- Lưu BTC.

TRƯỞNG BAN



The image shows a handwritten signature in black ink over a red circular stamp. The stamp contains the text "BAN TỔ CHỨC" in the center, with "THỊ ỦY" at the bottom and "TRƯỜNG BAN" at the top. The signature is written in a cursive style.

Trần Văn Thảo